

Đan Phượng, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Trọng Q, sinh năm 1994

Địa chỉ: Đội 10, Thượng Tiết, Đại Hưng, Mỹ Đức, Hà Nội;

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Cụm 7, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Xuân H xác nhận còn nợ ông Lê Trọng Q theo Hợp đồng kinh tế số 231123-HĐKT ngày 23/11/2023 tổng số tiền là **65.000.000** đồng (*Sáu mươi lăm triệu đồng*).

2.2. Về thời gian thanh toán: Ông Lê Trọng Q đồng ý cho ông Nguyễn Xuân H thanh toán theo lộ trình như sau:

- Đợt 1: Ngày 31/01/2025 ông Nguyễn Xuân H phải thanh toán số tiền 15.000.000 đồng.

- Đợt 2: Ngày 28/02/2025 ông Nguyễn Xuân H phải thanh toán số tiền 15.000.000 đồng.

- Đợt 3: Ngày 31/03/2025 ông Nguyễn Xuân H phải thanh toán số tiền 15.000.000 đồng.

- Đợt 4: Ngày 30/04/2025 ông Nguyễn Xuân H phải thanh toán số tiền 20.000.000 đồng.

Trường hợp ông Nguyễn Xuân H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo thỏa thuận được nêu trên thì ông Lê Trọng Q có quyền yêu cầu ông Nguyễn Xuân H phải thanh toán toàn bộ khoản nợ, kể cả các kỳ chưa đến hạn thanh toán.

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.3. Về án phí: Ông Lê Trọng Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Số tiền án phí phải chịu là 1.625.000 đồng (*Một triệu sáu trăm hai lăm nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền 1.625.000 đồng (*Một triệu sáu trăm hai lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí ông Quảng đã nộp theo Biên lai số 0010479 ngày 29/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Ông Lê Trọng Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà

